

XÂY DỰNG CHI BỘ THẬT SỰ ĐOÀN KẾT THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TS. NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ¹⁾

Tóm tắt: Suy cho cùng, mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng Việt Nam đều bắt nguồn từ “đại đoàn kết” - động lực phát triển đất nước. Điều này lý giải một phần tại sao phát huy sức mạnh “đại đoàn kết” là nội dung mang tính chiến lược, sâu sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong đó, đoàn kết, thống nhất trong Đảng là hạt nhân cốt lõi của khối đại đoàn kết toàn dân; đồng thời, theo Hồ Chí Minh, “Chi bộ là gốc rễ của Đảng ở trong quần chúng”⁽¹⁾. Vì vậy, làm rõ một số nội dung về việc xây dựng chi bộ đoàn kết theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay là việc làm hết sức cần thiết, góp phần khẳng định vai trò của đoàn kết trong chi bộ đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trước yêu cầu của tình hình mới.

Từ khóa: chi bộ tốt; đoàn kết; tư tưởng Hồ Chí Minh

“**Đ**oàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”⁽²⁾ không chỉ đơn thuần là ví dụ điển hình cho nghệ thuật điệp từ, điệp ngữ trong văn phong Hồ Chí Minh, mà còn là minh chứng đóng góp cho sự phát triển, sáng tạo của Người về tư tưởng đại đoàn kết trên cả phương diện lý luận và thực tiễn, trong đó, đoàn kết trong Đảng là hạt nhân của đoàn kết toàn dân. Đoàn kết trong Đảng lại bắt đầu từ đoàn

kết trong mỗi chi bộ. Tư tưởng đó đã trở thành lẽ sống, phương châm sống và khẩu hiệu hành động của Đảng và dân tộc Việt Nam.

Hồ Chí Minh khẳng định: “Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”⁽³⁾. “Vi mỗi đảng viên tốt, mỗi chi bộ tốt là Đảng được mạnh thêm một phần; còn đảng viên kém, chi bộ kém là những khâu yếu của Đảng. Điều đó nói chung là đúng, nói riêng với các chi bộ ở các cơ quan chung quanh Trung ương càng đúng”⁽⁴⁾. “Cho nên các cô, các chú phải quan tâm đến việc xây dựng chi bộ”⁽⁵⁾. Như vậy, theo Người, đối với Đảng, xây dựng chi bộ tốt, vững mạnh là

⁽¹⁾ Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

việc vô cùng quan trọng.

Tháng 4/1966, trong *Bài nói tại Hội nghị tổng kết ba năm xây dựng Chi bộ và Đảng bộ cơ sở "bốn tốt"*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ "thế nào là chi bộ "bốn tốt"? Đó là, "đảng viên gương mẫu trong mọi công việc, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, nội bộ thật sự đoàn kết; chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, lãnh đạo tốt sản xuất và chiến đấu; một lòng một dạ phục vụ nhân dân, thiết thực chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; đối với Đảng thì cùng cố tốt và phát triển tốt"⁽⁶⁾. Chính vì vậy, thật sự đoàn kết là tiêu chuẩn cần có của một chi bộ tốt.

Qua hơn 90 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhờ phát huy truyền thống đoàn kết, trước hết là đoàn kết trong Đảng, dân tộc ta, nhân dân ta đã làm nên biết bao kỳ tích vẻ vang. Ngày nay, Đảng đang tiếp tục lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc, vì mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Đây là nhiệm vụ to lớn, nặng nề nhưng hết sức vẻ vang trước lịch sử, dân tộc và thời đại.

Hiện nay, tình hình quốc tế có nhiều diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, đồng thời các thế lực thù địch ra sức chống phá Đảng dưới mọi hình thức đang đặt ra yêu cầu tiếp tục phát huy quan điểm của Hồ Chí Minh về nguyên tắc đoàn kết trong Đảng vào xây dựng chi bộ tốt nhằm góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đây là mục tiêu tập trung nhất của nhiệm vụ xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; là nhiệm vụ then chốt trong toàn bộ sự nghiệp của Đảng cũng như đòi hỏi của dân tộc và nhân dân. Trong giai đoạn hiện nay, để tiếp tục xây dựng chi bộ đoàn kết, mỗi chi bộ, mỗi cán bộ, đảng viên trong chi bộ cần quán triệt và thực hiện tốt các nội dung mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra.

1. Giữ gìn chi bộ thật sự đoàn kết - yếu tố có ý nghĩa quyết định cho sự tồn tại và phát triển của Đảng

Đảng Cộng sản phải là khối thống nhất về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Vì vậy, muốn

đưa cách mạng Việt Nam đi đến đến thắng lợi cuối cùng, Đảng "phải có một sự thống nhất ý chí hết sức chặt chẽ, tuyệt đối", "các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình"⁽⁷⁾ ("con ngươi" là "trái tim" của đôi mắt, con ngươi "hồng", thì mắt hồng - tác giả nhấn mạnh) - đó là nguồn gốc sức mạnh vô địch của Đảng.

Chi bộ là nền móng của Đảng, là hạt nhân chính trị, là sợi "dây chuyền" gắn kết Đảng với quần chúng. Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt"⁽⁸⁾. Chi bộ tốt - "có kết quả đó là do nội bộ đoàn kết chặt chẽ"⁽⁹⁾. Nếu trong quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, đoàn kết, thống nhất trong Đảng là điều kiện để đoàn kết giai cấp công nhân, là mục tiêu xây dựng đảng, thì theo Hồ Chí Minh, ở Việt Nam, đoàn kết, thống nhất trong chi bộ là điều kiện đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đoàn kết, thống nhất trong Đảng là điều kiện để đoàn kết dân tộc - đó là chiến lược, là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng. Sự thống nhất về tư tưởng, chính trị và hành động là điều kiện quyết định hình thành bộ mặt chính trị - tư tưởng mới của Đảng Cộng sản, mà tiêu biểu là lòng trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tinh tích cực chính trị của việc ủng hộ, nhất trí với Đảng Cộng sản. Với tinh thần đó, sức mạnh của Đảng Cộng sản Việt Nam có được trong hơn 90 năm qua là sức mạnh của đoàn kết, trước hết là đoàn kết của từng đảng viên trong chi bộ. Chính tinh đoàn kết, gắn bó, thương yêu nhau đã gắn kết những người cách mạng Việt Nam thành đội tiên phong gang thép được nhân dân tin yêu, bạn bè ngưỡng mộ, kẻ thù khiếp sợ, tạo thành sức mạnh để Đảng vượt qua mọi thử thách, hy sinh, giữ vững niềm tin và gương cao ngạo cờ cách mạng.

Đặc biệt, để giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, mỗi đảng viên trong chi bộ cần hiểu quan điểm "đoàn kết" trong tư tưởng Hồ Chí Minh là: "đoàn kết thật sự và giúp nhau cùng tiến bộ. Đoàn kết thật sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thật sự nghĩa là vừa

đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái⁽¹⁰⁾. Khi sự đoàn kết thực sự trong Đảng được củng cố thì trí tuệ của Đảng, trái tim của Đảng sẽ trở nên trong sáng.

Qua thực tiễn công tác, Hồ Chí Minh chỉ ra tác hại của “đoàn kết không thật sự” từ căn bệnh “kéo bè kéo cánh”: “Từ bè phái mà đi đến chia rẽ. Ai hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách đèm người đó xuống. Bệnh này rất tai hại cho Đảng. Nó làm hại đến sự thống nhất. Nó làm Đảng mất bớt nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình. Nó làm mất sự thân ái, đoàn kết giữa đồng chí. Nó gây ra những mối nghi ngờ⁽¹¹⁾. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, tinh thần “đoàn kết thống nhất” bị một số cán bộ, đảng viên ở một số chi bộ lợi dụng biến tướng, với nhiều lớp vô nguy trang “tinh tế”. Điển hình nhất của loại biến tướng này là “đoàn kết của người quân tử”. Theo đó, người quân tử là người biết thuật trung dung, biết hòa hiếu, không làm mất lòng người khác. Đây chính là mảnh đất dung dưỡng cho hiện tượng “đoàn kết một chiều”, “đoàn kết hình thức”, “đoàn kết thủ tiêu đấu tranh”, đoàn kết theo kiểu “dĩ hòa vi quý”, “dễ người dễ ta”, “gió chiều nào theo chiều ấy” không dám trình bày chính kiến, ngại va chạm, ngại phê bình. Loại đoàn kết này còn nguy hiểm hơn nhiều lần kiểu đoàn kết bè phái hay mất đoàn kết, vì nó diễn ra vô hình, ngấm ngấm, làm vô hiệu hóa, làm mất sức chiến đấu của tổ chức.

Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, để giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất thật sự trong Đảng, “quan trọng nhất là chỉnh đốn chi bộ, chi bộ là nền tảng của Đảng, của cách mạng ở xã, nếu không chỉnh đốn chi bộ được tốt thì những phần tử xấu sẽ ngóc đầu lên. Muốn chỉnh đốn chi bộ tốt, thì những phần tử xấu phải xử trí đúng mức: Cần đuổi ra khỏi Đảng thì đuổi ra, cần cách chức thì phải cách chức, cần hạ tầng công tác thì hạ

tầng công tác, có thể giáo dục thì giáo dục. Việc này là việc quan trọng nhất, tất cả Đội phải làm. Muốn xử trí đúng mức phải dựa vào quần chúng, nếu nói nhất loạt tốt cả, hoặc xấu cả cũng không được, muốn biết ai tốt ai xấu phải dựa vào quần chúng⁽¹²⁾. Ở mỗi thời kỳ của cách mạng, do nhiều nguyên nhân khác nhau, đều không tránh khỏi một số đảng viên không giữ được vai trò tiên phong. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, có những phần tử cơ hội tìm cách chui vào Đảng, mưu đồ đặc quyền, đặc lợi, phá hoại sự thống nhất đội ngũ của Đảng, làm giảm sút niềm tin của quần chúng đối với Đảng. Do đó, Đảng phải thường xuyên đưa ra khỏi Đảng những người vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, không giữ được tư cách đảng viên, phải đuổi ra khỏi Đảng những kẻ gian xảo, cơ hội, không trung thực và nhu nhược, thà ít mà tốt còn hơn đông nhưng không mạnh. Chính vì vậy, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng đã đặt vấn đề nâng cao chất lượng đảng viên. Đây là vấn đề rất cấp bách, thời sự và thật sự cần thiết. Đảng viên tốt mới có cán bộ tốt, chi bộ tốt thì Đảng mới mạnh, mới lãnh đạo đất nước phát triển. Kể từ đầu nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XII của Đảng đến nay, “cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành, kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng; trong đó có hơn 90 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý cả đương chức và đã nghỉ hưu⁽¹³⁾. Tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân, ý thức trách nhiệm của cán bộ đối với công việc được nâng lên, góp phần khắc phục một bước tình trạng suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Niềm tin của cán bộ và các tầng lớp nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố và nâng cao.

Kinh nghiệm lịch sử trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đã chỉ ra rằng: khi đội ngũ của Đảng có nhiều đảng viên không giữ được vai trò tiên phong và có nhiều phần tử cơ hội, thì lúc gặp biến cố lịch sử, Đảng khó giữ vững được vai trò lãnh đạo. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu chính là một minh chứng. Vì vậy, để đội ngũ

cán bộ, đảng viên của Đảng luôn trong sạch, tiên phong, được quần chúng tin yêu thì Đảng phải làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện đảng viên; chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; sàng lọc, xử lý những đảng viên vi phạm, thường xuyên đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tiêu chuẩn và những phần tử cơ hội một cách công tâm, đúng người, đúng việc. Tuyệt đối không mượn việc “đuổi ra khỏi Đảng” để thanh trừ lẫn nhau. Đó là một biện pháp đặc biệt, nguyên tắc quan trọng nhằm làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong mọi thời kỳ cách mạng.

2. Thực hành dân chủ rộng rãi trong chi bộ - nền tảng cho sự đoàn kết thống nhất trong Đảng

Hồ Chí Minh nhấn mạnh, muốn làm cho chi bộ tốt, Đảng mạnh thì phải mở rộng dân chủ. Theo Người, dân chủ nghĩa là dân là chủ và dân làm chủ. Vì thế, dân chủ trong chi bộ thực chất cũng là quyền làm chủ của mỗi đảng viên trong mọi hoạt động của chi bộ, là sự bình đẳng của tất cả đảng viên trước Điều lệ và nghị quyết của Đảng. Nếu “dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân”⁽¹⁴⁾ thì dân chủ trong chi bộ cũng là “của quý báu nhất của Đảng”; thực hành dân chủ trong Đảng là “chìa khóa vạn năng” giúp Đảng giải quyết mọi khó khăn.

Hồ Chí Minh từng nói: “*dân chủ, sáng kiến, hăng hái*, ba điều đó rất quan hệ với nhau”⁽¹⁵⁾; mất dân chủ trong Đảng, trong chi bộ sẽ dẫn đến tình trạng mất đoàn kết và làm nảy sinh các thói xấu, như “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm”,... Sự cần thiết phải mở rộng dân chủ trong Đảng còn bắt nguồn từ thực tế “cách lãnh đạo của ta còn kém, thói quan liêu còn nồng”, ở trong Đảng còn không ít cán bộ “miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì theo lối “quan” chủ”. Đoàn kết, sáng kiến và sự nhiệt huyết của cán bộ luôn là kết quả của thực hành dân chủ. Bởi vậy, Hồ Chí Minh luôn yêu cầu phải sửa đổi lối làm việc, “phải thật sự thi hành

dân chủ trong Đảng và trong quần chúng”⁽¹⁶⁾. Dân chủ trong chi bộ, trong Đảng, theo Người, còn là tôn trọng ý nguyện của từng cán bộ, đảng viên trong chi bộ trước khi giao công việc, phải bàn kỹ với họ để tránh giao không đúng người, đúng việc, làm giảm khả năng hoàn thành công tác của họ.

Trải qua hơn 90 năm lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng luôn xem trọng thực hành dân chủ và quán triệt đến từng chi bộ. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, thời gian qua, không ít tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ nội dung, bản chất dân chủ. Do đó, khi vận dụng nguyên tắc này đã có những biến dạng, làm ảnh hưởng tiêu cực đến việc xác định, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, tổ chức sinh hoạt đảng và những sai lệch trong công tác tổ chức cán bộ. Vì vậy, để đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ, thời gian tới, Đảng cần tiếp tục nhận diện đúng những biến dạng, tìm ra giải pháp khắc phục thật sự có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc đối với Đảng và trong mỗi chi bộ. Nguyên tắc dân chủ thật sự chỉ được phát huy giá trị trên nền tảng tri thức với sự hiểu biết của mỗi cán bộ, đảng viên. Mỗi chi bộ phải kiên quyết đấu tranh với những khuynh hướng dân chủ hình thức hoặc dân chủ cực đoan, muốn lợi dụng dân chủ để chia rẽ, bè phái, mị dân, theo đuôi quần chúng lạc hậu. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, Đảng nói chung và mỗi chi bộ nói riêng luôn cần “những con người đẹp nhất. Biết căm thù và biết yêu thương”.

3. Thực hiện tốt tự phê bình và phê bình trong chi bộ - biện pháp tăng cường khối đoàn kết trong Đảng

Hồ Chí Minh từng lưu ý và nhắc nhở: “Muốn đi tới mục đích, không phải chỉ tổ chức là đủ, phải chân thành trong tư tưởng nữa. Ta có hai cách để thực hiện thống nhất tư tưởng, đoàn kết nội bộ là: phê bình và tự phê bình. Từ trên xuống dưới, ai nấy đều phải dùng nó để càng ngày càng đoàn kết, tiến bộ”⁽¹⁷⁾. Trong các biện pháp để tăng cường sự đoàn kết, thống nhất thật sự trong Đảng Cộng sản nói chung và từng chi bộ nói riêng, nhất là khi có những đảng viên mắc phải sai lầm, khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, tác

phong thì tự phê bình và phê bình là biện pháp quan trọng nhất. Tự phê bình và phê bình có tác dụng phát hiện, giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ, góp phần củng cố chi bộ cũng như toàn Đảng cả về mặt trí tuệ và đạo đức.

Qua thái độ của mỗi chi bộ cũng như một chính đảng trước những sai lầm của mình hay các đồng chí mình là một trong những tiêu chuẩn quan trọng nhất và chắc chắn nhất để xem xét chi bộ hay chính đảng ấy có nghiêm túc không, có thật sự làm tròn nghĩa vụ đối với giai cấp mình và đối với quần chúng lao động không. Từ việc Đảng Cộng sản Việt Nam nhìn thẳng vào những sai phạm trong cải cách ruộng đất, thẳng thắn vạch ra những sai lầm, phân tích những nguyên nhân, gọi đúng tên những sai lầm là tả khuynh, có những biện pháp sửa chữa sai lầm đến tư duy đổi mới năm 1986 và hiện nay là việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phân hóa các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới* gắn với tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng có liên quan, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ là dấu hiệu chứng minh Đảng rất nghiêm túc, cho thấy bản lĩnh, trí tuệ, tư cách của Đảng. Đó còn là sự quyết tâm cùng cố niềm tin của Đảng trong lòng dân, để Đảng với dân như “cá” với “nước”.

Song, tự phê bình và phê bình phải có tính Đảng và tính nguyên tắc: Tự phê bình và phê bình là nhằm tăng cường sự thống nhất trong chi bộ, trong hệ thống Đảng, chứ không phải “bơi lông tìm vết”, thiếu tôn trọng đồng chí, công kích, hạ thấp uy tín, hạ bệ lẫn nhau, tạo ra bè phái để chia rẽ nội bộ Đảng; không phải để kỷ luật mà cốt lõi là giúp đỡ nhau cùng tiến bộ với một tấm lòng thân ái của người đồng chí; có tinh thần thẳng thắn, trong sáng, trung thực, chân thành xây dựng, nhằm tăng cường giữ vững mối quan hệ chặt chẽ giữa các tổ chức đảng và giữa các tổ chức đảng với Nhân dân.

4. Lựa chọn người đứng đầu tổ chức đảng từ Trung ương đến chi bộ thật sự bản lĩnh, đủ tâm, trí, tầm - hạt nhân của đoàn kết thống nhất trong Đảng

Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Các chi bộ mạnh tức là Đảng mạnh. Các chi ủy vững tức là chi bộ mạnh”⁽¹⁸⁾. Hay “Đảng mạnh là do các chi bộ mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu”⁽¹⁹⁾. Người đứng đầu chi bộ có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng hoạt động của chi bộ; là hạt nhân, linh hồn của chi bộ. Sự ảnh hưởng này không chỉ trong quá trình lãnh đạo chi bộ thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, mà đặc biệt là trong việc phát hiện và bồi dưỡng thế hệ trẻ - đó là công tác phát triển đảng viên mới. Giáo dục, rèn luyện, sàng lọc để kết nạp vào Đảng những quần chúng ưu tú nhất với thái độ nghiêm túc, dân chủ, công bằng, bình đẳng, công tâm, tránh thiên tư, thiên vị là trách nhiệm cao nhất của một người đảng viên đối với Đảng. Hiện nay, cần thẳng thắn đánh giá đúng thực trạng công tác phát triển đảng viên, từng bước khắc phục tình trạng “nhạt Đảng”, củng cố niềm tin tuyệt đối cho các thế hệ đảng viên kiên định đi theo con đường của Đảng. Đó là trách nhiệm của Đảng và từng cấp ủy đảng.

Qua thực tiễn hơn 90 năm lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam cho thấy, Đảng mạnh từ những bí thư “Dân tin - Đảng cử”. Sự trong sạch, vững mạnh của từng tổ chức cơ sở đảng, từng chi bộ có liên quan rất nhiều đến vai trò của cấp ủy, đặc biệt là bí thư chi bộ. Bí thư phải có đủ phẩm chất, năng lực và bản lĩnh trong xây dựng Đảng, ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là những chi bộ có cán bộ lãnh đạo sinh hoạt.

Trong điều kiện nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, để đảm đương vai trò lãnh đạo, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và nhất là công tác cán bộ; thường xuyên tự đổi mới, ra sức nâng cao trình độ trí tuệ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực lãnh đạo. Điều đó đòi hỏi người bí thư cấp ủy phải có lý tưởng, niềm tin, chủ kiến

và giá trị quan niệm ổn định; đồng thời, người đứng đầu xuất sắc phải có bản lĩnh chính trị, tư duy tiến bộ, năng lực nghiên cứu, dự báo, phát hiện, đề xuất nắm bắt và quyết đoán; bình tĩnh, sáng suốt trước những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến vận mệnh của Đảng, của quốc gia - dân tộc. Đồng thời, phải có năng lực lãnh đạo, là người giỏi trong việc phân công, ủy quyền, phát huy tối đa trí tuệ tập thể, đặc biệt là thu phục cả những người giỏi hơn mình; có khả năng xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, nhất là người kế nhiệm, cán bộ chủ chốt.

Tổ chức cơ sở đảng chỉ trong sạch, vững mạnh khi có cấp ủy thật sự trong sạch, vững mạnh, nội bộ đoàn kết thống nhất. Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, thật sự là tấm gương về tư duy, trí tuệ và phẩm chất đạo đức, lối sống. Cán bộ cấp trên phải gương mẫu trước cán bộ cấp dưới, đảng viên và Nhân dân. Người đứng đầu phải là người công tâm nhất, bao dung nhất, có khả năng đoàn kết mọi người nhất. Khoan dung độ lượng, bao dung đức độ (nhất là bao dung với sự khác biệt, với sai lầm của người khác) là phẩm chất bắt buộc phải có ở người đứng đầu. Ngược lại, người đứng đầu có tư tưởng cục bộ, hẹp hòi, thù lâu nhớ dai hoặc sẽ gây khó dễ cho người khác, hoặc sẽ gây khó dễ cho chính bản thân mình. Người đứng đầu làm tốt điều này mới giữ vững được vai trò lãnh đạo ở cơ sở; mới thống nhất về ý chí và hành động, thật sự là hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết của đảng bộ, địa phương. Ngoài ra, người đứng đầu cấp ủy phải am hiểu công tác đảng, có phong cách làm việc dân chủ, khoa học. Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương đến địa phương, cơ sở. Thực hiện tốt chế độ lãnh đạo tập thể đi đôi với phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

Để chọn được đảng ủy, chi ủy có chất lượng, vấn đề rất quan trọng là phải bảo đảm quyền dân chủ thật sự của đảng viên để họ lựa chọn và bầu vào cấp ủy những đồng chí tiêu biểu, có đủ

phẩm chất chính trị, kiến thức, năng lực tổ chức thực tiễn; có đạo đức, lối sống lành mạnh, được đảng viên và quần chúng tín nhiệm. Muốn vậy, cần chú trọng tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở.

Nhớ lại những điều Hồ Chí Minh nhấn gửi ở đầu quyển *Sổ vàng* khi đến thăm Trường Nguyễn Ái Quốc vào tháng 9/1949: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”⁽²⁰⁾, càng giúp chúng ta thấu hiểu hơn ý nghĩa của tinh thần “đoàn kết thật sự” trong quá trình xây dựng chi bộ tốt. Đoàn kết thật sự vừa là trách nhiệm của từng đảng viên, vừa là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng. Xuất phát từ quan điểm chi bộ là một gia đình, đoàn kết và thống nhất về mặt tư tưởng, hành động là tiêu chuẩn, là sức mạnh của chi bộ mà Hồ Chí Minh yêu cầu cần phải có. Vì vậy, để hoàn thành nhiệm vụ chính trị mà cách mạng đề ra, nhất thiết không thể không đoàn kết. Bởi lẽ, “chính trị” trong tư tưởng Hồ Chí Minh không gì khác là “Đoàn kết. Thanh khiết từ việc từ nhỏ đến to”⁽²¹⁾. Do đó, theo Hồ Chí Minh khi đã “là một đoàn thể, gia đình thì phải thật thà đoàn kết” □

(1), và (9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.14, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.193 và 205.

(2), (5), (6), (7) và (8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t. 15, Sđd, tr. 113, 278, 98, 611 và 278

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Sđd, tr. 613

(2) và (19) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.13, Sđd, tr. 119 và 29

(10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr. 362

(11), (15) và (21) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Sđd, tr. 297, 294 và 75.

(12) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.9, Sđd, tr. 311

(13) Dẫn theo Ban Tuyên giáo Trung ương, Những nội dung cốt lõi trong Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2020, tr. 275

(14) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.10, Sđd, tr. 457

(16) và (18) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Sđd, tr. 380 và 289

(17) và (20) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.6, Sđd, tr. 16 - 17 và 208